

*Bắc Từ Liêm, ngày 09 tháng 01 năm 2023*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA T**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, HÀ NỘI**

Căn cứ các Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 527/2022/TLST-HNGĐ ngày 28/12/2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1- **Anh Trần Văn B**, sinh năm 1980

2- **Chị Hoàng Thị T**, sinh năm 1985

Cùng nơi cư trú: P2602, tòa nhà , chung cư Greenstar – 234 Phạm Văn Đồng, phường Cổ Nhuế 1, Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] *Về tình cảm:* Anh Trần Văn B và chị Hoàng Thị T lấy nhau trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức cưới và đăng ký kết hôn ngày 07/11/2008 tại UBND xã Thanh Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh. Anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, tính cách. Anh chị đã cố gắng hòa giải và được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Nay anh chị thuận tình ly hôn, xét việc anh chị thuận tình ly hôn là tự nguyện, phù hợp pháp luật nên ghi nhận.

[2] *Về con chung:* Anh chị có 02 con chung là Trần Khánh A (nữ), sinh ngày 12/11/2009 và Trần An K (nam), sinh ngày 15/3/2015. Anh chị thỏa thuận giao cả 02 con chung cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc đóng góp nuôi con đối với anh B cho đến khi chị T có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác. Anh B có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung. Xét việc anh chị thỏa thuận là tự nguyện và phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

[3] *Về tài sản chung, nhà ở*: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét

[4] *Về nợ chung*: Không có.

[5] *Về lệ phí ly hôn sơ thẩm*: Anh B, chị T cùng tự nguyện chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1- Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- ***Về quan hệ hôn nhân***: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn B và chị Hoàng Thị T.

- ***Về con chung***: Anh chị có 02 con chung là Trần Khánh A (nữ), sinh ngày 12/11/2009 và Trần An K (nam), sinh ngày 15/3/2015. Giao cả 02 con chung cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc đóng góp nuôi con đối với anh B cho đến khi chị T có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác. Anh B có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- ***Về tài sản chung, nhà ở***: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét

- ***Về nợ chung***: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2- Về lệ phí**: Anh Trần Văn B và chị Hoàng Thị T cùng tự nguyện chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai số AA/2020/043587 ngày 28/12/2022. Anh B và chị T đã nộp đủ lệ phí.

**3- Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

#### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THA dân sự quận Bắc Từ Liêm;
- UBND xã Thanh Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**THẨM PHÁN**

**Dương Thị Thu Phương**

